

Số: 198/KH- MNTH

Tà Học, ngày 18 tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MẦM NON TÀ HỌC
GIAI ĐOẠN 2019 – 2025

Căn cứ Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Văn bản 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hợp nhất Thông tư số 44/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010, Thông tư số 05/2011/TT-BGDĐT ngày 10/02/2011 và Thông tư số 09/2015/TT-BGDĐT ngày 14/5/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Quyết định 1065/QĐ-BGDĐT ngày 19/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển Giáo dục Mầm non giai đoạn 2018 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 21/3/2019 của UBND huyện Mai Sơn về việc triển khai thực hiện Đề án “Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn huyện Mai Sơn;

Căn cứ điều kiện thực tiễn về tình hình kinh tế- chính trị, văn hóa- xã hội của địa phương và kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhà trường trong các năm học vừa qua, nhiệm vụ giáo dục năm học 2019-2020.

Trường Mầm non Tà Học xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2019-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo cơ sở pháp lý nhằm định hướng công tác quản lý chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của ngành, của trường và góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ kinh tế, chính trị của địa phương, làm cơ sở để nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển giai đoạn 2019-2025.

- Nâng cao hiệu lực quản lý, giúp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường chủ động trong công việc triển khai, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch đề ra phải toàn diện, ngắn gọn, khoa học, đầy đủ các nội dung, chỉ rõ những nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường; huy động công sức, trí tuệ và

sức mạnh của tập thể và cá nhân tham gia góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của nhà trường, phù hợp với điều kiện kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương.

- Kế hoạch phải bám sát nhiệm vụ trọng tâm phát triển chất lượng giáo dục theo sự chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, UBND huyện Mai Sơn, UBND xã Tà Hộc và tình hình thực tiễn của nhà trường; tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, hướng tới mục tiêu *“Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.

- Kế hoạch đề ra phải thể hiện được sự đổi mới trong công tác quản lý chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà trường, phải được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và có tính khả thi cao.

- Kế hoạch phải được thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong từng thời gian cụ thể các năm học trong giai đoạn.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Trường Mầm non Tà Hộc là trường mầm non công lập thuộc xã vùng 3 của huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, trường được thành lập vào tháng 8 năm 2005 theo Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2005 của UBND huyện Mai Sơn. Trường có nhiệm vụ chăm sóc và giáo dục trẻ từ 18-72 tháng tuổi. Trường được xây dựng trên địa bàn xã Tà Hộc, huyện Mai Sơn, trường có điểm trường chính (khu trung tâm) đặt tại bản Mòng, xã Tà Hộc, cách trung tâm huyện 19 km, với địa hình chủ yếu là đồi núi, có 15 km Sông Đà chảy qua. Phía Nam giáp với xã Nà Bó; phía Đông giáp với xã Mường Khoa huyện Bắc Yên, phía Đông Bắc, Tây Bắc giáp với xã Chim Vàn và xã Pắc Ngà huyện Bắc Yên, phía Tây giáp với xã Chiềng Chăn. Địa hình chủ yếu là đồi núi cao, dốc đá.

- Trường Mầm non Tà Hộc hiện có 15 nhóm lớp với 317 học sinh ở 09 điểm trường nằm rải rác trên địa bàn xã Tà Hộc. Khoảng cách từ trung tâm trường đến các điểm trường lẻ từ 3-20 km. giao thông đi lại tương đối khó khăn. Trường có 21 cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đó cán bộ quản lý: 3; giáo viên: 16; nhân viên: 02. 01 tổ chức Chi bộ đảng gồm 11 đảng viên, Chi bộ luôn đạt chi bộ đảng trong sạch vững mạnh giữ vai trò lãnh đạo trong toàn bộ hoạt động của nhà trường. Các tổ chức như: Công đoàn, Chi đoàn Ban đại diện cha mẹ học sinh đều hoạt động tích cực, góp phần cùng nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ. Năm học 2018-2019 trường được Ủy ban nhân tỉnh Sơn La công nhận trường Mầm non Tà Hộc đạt chuẩn Quốc gia cấp độ I.

1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn đón nhận được sự quan tâm của cấp uỷ, chính quyền, địa phương nhận thức rõ vai trò của giáo dục, đối với sự nghiệp phát triển Kinh tế - xã hội của địa phương coi công tác giáo dục là nhiệm vụ quan trọng trong lãnh

đạo, chỉ đạo của uỷ đảng chính quyền địa phương. Ban đại diện hội cha mẹ học sinh nhiệt tình trong công tác hoạt động của hội, giám sát các hoạt động chăm sóc giáo dục trong nhà trường đạt hiệu quả. công tác xã hội hóa giáo dục có sự đồng thuận, quan tâm nhiệt tình hơn.

- Phần đa nhân dân trong xã ngày càng có nhận thức tốt hơn về giáo dục, hiểu đúng tầm quan trọng của ngành học, và phối hợp với nhà trường để xây dựng cơ sở vật chất cũng như phối hợp chặt chẽ trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ; cho con đi học đều đặn giúp nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường có trình độ năng lực đáp ứng được yêu cầu chuẩn hiện nay.

- Trẻ đến trường được đảm bảo an toàn, được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục phù hợp theo độ tuổi. Trẻ mầm non hộ nghèo, cận nghèo, trẻ ở bản đặc biệt khó khăn đến trường được hưởng chế độ, chính sách của Nhà nước về tiền hỗ trợ tiền ăn trưa, miễn học phí và được hưởng tiền hỗ trợ chi phí học tập nên đã khuyến khích phụ huynh đưa trẻ đến trường.

- Công tác xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh; cơ sở vật chất của nhà trường đã từng bước được cải thiện có đủ về phòng học cho học sinh, các điều kiện về trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ cơ bản đảm bảo theo quy định, tạo niềm tin cho cha mẹ học sinh yên tâm gửi con.

2. Khó khăn

- Địa hình của xã chủ yếu là đồi núi, diện tích mặt bằng quá ít, đồi núi, khe suối nhiều, giao thông đi lại khó khăn, đất canh tác ít, thu nhập thấp dẫn đến kinh tế chậm phát triển, đời sống nhân dân còn khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo còn cao.

- Cơ sở vật chất của nhà trường còn thiếu về các phòng chức năng. Một số phòng học đã xuống cấp, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ cho học tập chưa đồng bộ. Bếp ăn bán trú diện tích còn nhỏ hẹp.

- Ngân sách địa phương có hạn, phụ huynh còn có nhiều khó khăn, đời sống nhân dân còn thấp, địa bàn xa các cơ quan, doanh nghiệp nên công tác xã hội hóa giáo dục rất hạn chế. Cơ sở vật chất chủ yếu tu sửa những thứ hiện có, còn làm mới, mua mới hầu như không có. Các khoản đóng góp tự nguyện của cha mẹ học sinh chủ yếu phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục học sinh, các hoạt động phong trào, lễ hội lớn trong năm.

- Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến trường còn thấp. Trường còn nhiều lớp mẫu giáo ghép 2-3 độ tuổi nên giáo viên gặp khó khăn cho trong quá trình tổ chức các hoạt động trên lớp.

- Nhận thức của một số ít cha mẹ có hạn, chưa thật sự quan tâm đến con cái, để trẻ tự đi, tự về, trang bị đồ dùng phục vụ học tập cho trẻ còn chậm chễ.

III. CƠ SỞ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

1. Điểm mạnh

- Trong những năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng sự quan tâm của các cấp các ngành, bậc học Mầm non đã được quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi đáp ứng nhu cầu phục vụ cho các hoạt động của nhà trường. Hiện nay công tác Phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 vẫn đang được quan tâm thực hiện. Tình hình kinh tế - xã hội của xã đã có những bước phát triển ổn định, đời sống người dân đã có những cải thiện đáng kể, nhu cầu học tập của con em ngày càng cao. Cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đã có những định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác giáo dục của nhà trường;

- Về chất lượng đội ngũ: Đội ngũ nhà giáo của trường đã được chuẩn hóa theo yêu cầu của ngành và xã hội. Cụ thể (tính đến năm học 2019-2020):

Tổng số CBGV, NV: 21. Trong đó: BGH: 03; GV: 16; LDHĐ: 02.

+ Trình độ đào tạo: ĐH: 10; trung cấp: 6 (1 đang học ĐH);

+ Trung cấp lý luận: 3 (3 BGH);

+ Quản lý giáo dục: 3/3 (BGH);

+ Chứng chỉ chức danh nghề nghiệp: 10/21 (10 hạng III);

+ Giáo viên: 16; ĐHMN: 7; CĐMN: 3; TCMN: 6 (1 đang học ĐH);

+ Tin học: 19/19 CBGV;

+ Ngoại ngữ, tiếng dân tộc: 17/19 (BGH: 03; GV: 14);

+ Giáo viên giỏi các cấp: Cấp huyện: 3; cấp trường: 8;

+ Số cán bộ, giáo viên được xếp loại chuẩn nghề nghiệp: 19/19. Kết quả: Đạt yêu cầu: 100% trong đó có 45% đạt loại Khá, Tốt;

+ Xếp loại bồi dưỡng thường xuyên: Tốt: 15/19 đạt 78,9%; Khá: 4/19 đạt 21,1%;

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị: Nhà trường có đủ phòng học, bàn ghế và đồ dùng dạy học tối thiểu để thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non; 100% các điểm trường có công trình vệ sinh sạch sẽ cho trẻ khi ở trường, lớp; 7/9 điểm trường có đồ chơi ngoài trời đáp ứng nhu cầu vui chơi hàng ngày của trẻ. Trường có 01 bếp ăn tập trung đáp ứng được nhu cầu cho trẻ ăn bán trú tại trường của phụ huynh học sinh.

Từ những điểm mạnh nêu trên, nhà trường đã đạt được những kết quả đáng khích lệ góp phần to lớn vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương. Cụ thể:

- Quy mô phát triển giáo dục mầm non qua các năm học đáp ứng được nhu cầu học tập của con em các dân tộc trong địa bàn. Tỷ lệ học sinh đến trường tương đối cao trong đó tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đến trường hàng năm đạt 100%. Chất lượng giáo dục trẻ cao hơn hẳn so với các năm học trước. Bộ mặt cảnh quan của nhà trường đã từng bước được cải thiện tại các điểm trường, lớp.

- Nhà trường tích cực tập trung chỉ đạo thực hiện tốt đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục. Trình độ, chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo viên từng bước đi lên, đội ngũ giáo viên đã tích cực chủ động hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

2. Điểm yếu

- Trường có 9 điểm trường cách xa nhau do vậy công tác quản lý có nhiều khó khăn. Đường giao thông ở một số lớp còn gặp nhiều khó khăn, giáo viên phải đi bộ đến lớp khi thời tiết mưa to, đường đất trơn trượt không đi được xe máy.

- Việc huy động trẻ ra lớp gặp nhiều khó khăn nhất là trẻ ở độ tuổi nhà trẻ.

- Năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều. Một số giáo viên mới ra trường khả năng cập nhật cái mới chậm, thiếu sự năng động, sáng tạo trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Một số hạng mục xây dựng lâu năm nên đã xuống cấp chưa đảm bảo yêu cầu; một số phòng hoạt động chức năng còn thiếu...

- Thiết bị dạy học và đồ chơi cho trẻ còn thiếu.

- Kinh phí hạn hẹp nên một số hoạt động còn gặp khó khăn nhất là việc mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ chuyên môn còn hạn chế.

3. Thời cơ

- Trong những năm qua sự nghiệp giáo dục của huyện Mai Sơn đã có những bước phát triển mạnh mẽ với những thành quả to lớn trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo đã có những tác động không nhỏ đến nhận thức của cha mẹ học sinh; cấp uỷ Đảng, chính quyền xã Tà Hộc đã có những định hướng chỉ đạo và quan tâm đặc biệt đến công tác xã hội hóa giáo dục của nhà trường, tạo mọi cơ hội để nhà trường kêu gọi, tiếp nhận tài trợ các công trình lớp học và nhà vệ sinh trong điều kiện khi chưa có sự đầu tư kịp thời của Nhà nước.

- Các phong trào thi đua học tập, phong trào dạy và học được ngành giáo dục huyện nhà quan tâm phát động và triển khai có hiệu quả đã phần nào làm thay đổi nhận thức, hành động của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên Nhà trường luôn được sự tin nhiệm của cấp trên và phụ huynh học sinh Năm học 2018-2019 trường, được Công nhận Trường mầm non đạt chuẩn Chất lượng giáo dục cấp độ 2 và công nhận trường MN đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

4. Thách thức

- Cơ sở vật chất trường lớp còn nhiều khó khăn (nhiều phòng học đã xuống cấp chưa được cấp kinh phí cải tạo, thiếu các phòng chức năng, phòng làm việc cho Ban giám hiệu, phòng hội họp...) chưa đảm bảo theo quy định trong Điều lệ trường mầm non, chưa đáp ứng được yêu cầu trong công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Công tác tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo phân cấp quản lý tạo nhiều áp lực cho người đứng đầu, nhất là về công tác xã hội hóa giáo dục cũng như các

khoản thu chi ngoài ngân sách để cải tạo cơ sở vật chất trong khi chưa có sự đầu tư kịp thời của Nhà nước.

- Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục mầm non trong thời kỳ hội nhập; chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngày phải nâng cao để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục trong khi năng lực nghề nghiệp của một số cán bộ, giáo viên còn có những hạn chế nhất định.

- Chăm sóc giáo dục trẻ không chỉ phụ thuộc nhà trường mà là trách nhiệm giữa gia đình, nhà trường và xã hội đòi hỏi phải có sự phối hợp tốt giữa để xây dựng một xã hội học tập.

- Đời sống thu nhập của phần lớn nhân dân lao động trên địa bàn xã còn thấp, trên địa bàn có ít doanh nghiệp nên việc vận động xã hội hóa, huy động các nguồn lực để xây dựng nhà trường còn gặp khó khăn.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục về tư tưởng, nhận thức cho đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng làm việc và hướng tới xây dựng chất lượng "mũi nhọn".

- Nâng cao hiệu quả chăm sóc, giáo dục trẻ. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm và đánh giá trẻ theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của từng trẻ, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống, bảo vệ an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Tiếp tục khai thác tối đa về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, sử dụng hộp thư điện tử cá nhân, truy cập các trang Website để phục vụ cho công tác giáo dục; đổi mới công tác giáo dục, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống, lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và luật an toàn giao thông cho trẻ.

- Đổi mới công tác quản lý, áp dụng có hiệu quả các bộ chuẩn vào việc đánh giá Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng. Tiếp tục thực hiện tốt công tác phổ cập GDMNTNT..

- Tăng cường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục trong nhà trường.

- Phát triển ổn định về mọi mặt và làm tiền đề cho kế hoạch thực hiện lộ trình xây dựng và duy trì lượng dạy và học để đảm bảo yêu cầu duy trì trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 2, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

IV. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Tầm nhìn

- Đến năm 2024, sau khi đã giải quyết được khó khăn hiện tại về cơ sở vật chất, Trường Mầm non Tà Hộc được công nhận lại trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Đến năm 2025 Trường Mầm non Tà Học duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và tiếp tục phấn đấu trường chuẩn quốc gia mức độ 2; có biên chế đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ theo quy định; có đủ điều kiện về cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại, đáp ứng được yêu cầu đổi mới về giáo dục mầm non.

2. Sứ mệnh

- Tạo dựng một môi trường giáo dục, học tập thân thiện, có nề nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục, biết sáng tạo trong tổ chức các hoạt động, để mỗi trẻ đều được trải nghiệm có cơ hội phát triển về tư duy và năng lực một cách toàn diện.

- Xây dựng một đơn vị có tính kỉ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Tinh thần đoàn kết;
- Tính sáng tạo;
- Tính trung thực;
- Tinh thần trách nhiệm;
- Lòng nhân ái;
- Sự hợp tác thân thiện;
- Khát vọng vươn lên, hướng tới tương lai.

4. Phương châm hành động.

- Xây dựng trường trên cơ sở lấy học sinh làm trung tâm, học sinh là yếu tố quan trọng, là nhân tố quyết định sự phát triển bền vững của nhà trường.

- Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là danh dự của nhà trường.

- Trẻ em hôm nay - Thế giới ngày mai.

V. MỤC TIÊU CHUNG, CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng nhà trường có uy tín về về chất lượng giáo dục toàn diện, đủ số lượng biên chế đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên theo quy định; cơ sở vật chất được đảm bảo đáp ứng yêu cầu đổi mới, tiến tới tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại, đạt các mức độ theo quy định của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

- Tầm nhìn đến năm 2025, có 30% trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, 95% trẻ trong độ tuổi mẫu giáo ra lớp (trẻ mẫu giáo 5 tuổi 100%); nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. **Đội ngũ cán bộ, giáo viên**

Mục tiêu phát triển đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025 đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên phấn đấu đạt:

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.

- 100% cán bộ quản lý và giáo viên sử dụng thành thạo máy tính để tiếp nhận, trao đổi và lưu trữ thư điện tử; khai thác có hiệu quả các trang Website của trường và của ngành. Hàng năm 30% số tiết dạy có sử dụng công nghệ thông tin và phấn đấu đạt 50% vào năm 2025.

- Phấn đấu đến năm 2025, 100% cán bộ, giáo viên có trình độ đại học; Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non có 80% đạt loại Khá trở lên.

- Hằng năm đạt các danh hiệu thi đua: Lao động tiên tiến 100%; Chiến sĩ thi đua cơ sở 15%.

- Phát triển đảng viên trong nhà trường: Phấn đấu kết nạp mới 1-2 đảng viên. Chi bộ đạt chi bộ trong sạch vững mạnh.

- Nhà trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc, Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

2.2. **Chất lượng trên trẻ**

* Quy mô nhóm, lớp

Năm học	Tổng số		Nhà trẻ		Mẫu giáo		Ghi chú
	Số nhóm, lớp	Số học sinh	Số nhóm, lớp	Số học sinh	Số nhóm, lớp	Số học sinh	
2019 - 2020	15	317	2	31	13	286	
2020 - 2021	15	318	2	40	13	278	
2021 - 2022	15	320	3	40	12	280	
2022 - 2023	15	322	3	40	12	282	
2023 - 2024	15	330	3	45	12	285	
2024 - 2025	15	345	3	50	12	295	

* **Chất lượng giáo dục CSND**

- 100% trẻ được theo dõi biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ.

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường.

- Giảm tỷ lệ trẻ SDD nhẹ cân, suy dinh dưỡng thấp còi xuống dưới 5%.

* **Chất lượng GD**

- 100% nhóm lớp thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; phát triển nội dung chương trình phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương.

- 90 - 95% trẻ nắm được các kỹ năng hoạt động phù hợp với từng lĩnh vực giáo dục thông qua các hoạt động trong từng chủ đề.

- 90 - 95% trẻ đạt các mục tiêu cuối độ tuổi (các lĩnh vực phát triển).

Trong đó:

+ Nhà trẻ: Đạt 90 - 92%

+ Mẫu giáo: Đạt 90 - 95%.

+ Trẻ 5 tuổi: Đạt 100%

2.3. Cơ sở vật chất

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền, Ban đại diện cha mẹ học sinh huy động các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đáp ứng các tiêu chuẩn quy định trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Xây dựng, nâng cấp phòng học, phòng chức năng, trang bị thêm các thiết bị phục vụ dạy học hiện đại.

- Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, cảnh quan sư phạm đảm bảo các tiêu chí “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”. Môi trường sư phạm luôn đáp ứng 3 mục tiêu và đạt danh hiệu “Đơn vị văn hoá”.

VI. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cơ cấu tổ chức bộ máy

1.1. Nhiệm vụ

- Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý bộ máy của nhà trường theo Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Người đứng đầu chịu trách nhiệm về việc quản lý bộ máy, sắp xếp nhân sự trong nhà trường để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục của ngành và địa phương. Xây dựng bộ máy quản lý và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường vững mạnh, xây dựng khối đoàn kết nội bộ để đặt nền tảng vững chắc cho sự phát triển của nhà trường.

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng (nếu có); phân công nhiệm vụ và bố trí công việc cho cán bộ, giáo viên và nhân viên đảm bảo phù hợp, phát huy được năng lực, sở trường của mỗi cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Tăng cường vai trò chủ động của các tổ trưởng tổ chuyên môn trong việc điều hành và giám sát và chịu trách nhiệm về chất lượng hoạt động của tổ do mình phụ trách.

- Lựa chọn và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán trong nhà trường về bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn nghiệp vụ để có đủ khả năng đảm nhiệm vai trò chủ chốt trong bộ máy tổ chức của nhà trường.

1.2. Giải pháp

- Xây dựng quy chế làm việc của nhà trường, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế thực hiện 3 công khai, quy chế phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh, giữa nhà trường với công đoàn phải dựa trên đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của ngành và các cấp; đảm bảo mọi tổ chức, cá nhân trong nhà trường sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật.

- Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng, thực hiện tốt việc động viên, khen thưởng đúng người, đúng việc; tạo động lực cho mỗi tập thể nhỏ và các nhân phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu; hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường vai trò gương mẫu, dám làm, dám chịu trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu và tổ chức công đoàn trong duy trì các hoạt động của nhà trường đảm bảo kỷ cương, nề nếp và có hiệu quả.

1.3. Người thực hiện

Hiệu trưởng; Phó Hiệu trưởng; Chủ tịch công đoàn và tổ trưởng các tổ chuyên môn.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, GV

2.1. Nhiệm vụ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng; có phong cách sư phạm mẫu mực, tận tụy yêu nghề mến trẻ, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của trường. Cụ thể:

- Đối với cán bộ quản lý: 100% trình độ đại học; có chứng chỉ ngoại ngữ và tin học. Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hàng năm đều được xếp loại khá trở lên; 100% đạt giáo viên dạy giỏi huyện trở lên. Kết quả bồi dưỡng thường xuyên đạt từ khá trở lên. Đánh giá cán bộ, viên chức hàng năm đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong đó có 30% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đối với giáo viên: 100% trình độ đào tạo cao đẳng, đại học trở lên, 100% giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, 100% giáo viên có chứng chỉ ngoại ngữ hoặc chứng chỉ về tiếng dân tộc; 100% giáo viên đều được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ loại đạt yêu cầu trở lên, trong đó có 80% giáo viên được xếp loại khá trở lên; 100% giáo viên đều xếp loại khá, tốt về chuyên môn nghiệp vụ, không có giáo viên xếp loại trung bình; 50% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi huyện trở lên; 100% giáo viên được xếp loại khá, giỏi về bồi dưỡng thường xuyên; đánh giá cán bộ, viên chức hàng năm đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong đó có 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2.2. Giải pháp

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về vai trò, vị trí và sự

cần thiết phải đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể sư phạm đối với sự nghiệp phát triển nhà trường.

- Thường xuyên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kế cận và lực lượng cốt cán của nhà trường thông qua thực tiễn công tác và tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức. Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên bằng nhiều biện pháp: Tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn (bắt đầu từ năm 2020, trình độ đào tạo đạt chuẩn của giáo viên mầm non từ cao đẳng trở lên); dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hè; dự thao giảng cụm, trường, dự giờ đồng nghiệp; tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, đăng ký tiết dạy tốt, học tốt... Phát động các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt có phần thưởng khích lệ và góp ý rút kinh nghiệm để giáo viên khắc phục những tồn tại và phát huy thành tích đạt được. Tập trung bồi dưỡng giáo viên mới ra trường, giáo viên còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm.

- Đổi mới công tác quản lý; đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính trong công tác quản lý, điều hành và thực hiện chăm sóc, giáo dục trẻ. Xây dựng Website của trường và duy trì hoạt động thường xuyên.

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng đáp ứng các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng môi trường sư phạm ở trường học trước hết là xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên, khung cảnh nhà trường và nề nếp học tập, sinh hoạt. Mỗi thầy cô giáo không chỉ chăm sóc trẻ bằng những hiểu biết của mình mà còn trẻ bằng cả cuộc đời mình. Vì thế hiệu trưởng cần dựng tập thể giáo viên thành tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho trẻ và phụ huynh noi theo. Tạo môi trường làm việc vui vẻ, thoải mái, đoàn kết và văn minh để tất cả cán bộ giáo viên công nhân viên được phát huy hết năng lực, sở trường trong công việc của mình để nâng cao hiệu suất lao động, góp phần thúc đẩy chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng phát triển.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, công bằng trong phê bình, thi đua khen thưởng theo kế hoạch, giải quyết những vướng mắc trong nội bộ nhà trường trên cơ sở bình đẳng, công khai, triệt để. Giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên, tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên yên tâm công tác. Phát huy vai trò gương mẫu của người đứng đầu trong tập thể nhà trường, tạo khối đoàn kết nhất trí cùng nhau hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ đề ra. Từng bước hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

2.3. Người thực hiện

Hiệu trưởng; Phó Hiệu trưởng; Chủ tịch công đoàn và tổ trưởng các tổ chuyên môn.

3. Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

3.1. Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục mầm non được ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 24/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hợp nhất Thông tư ban hành Chương trình GDMN (Thông tư số 17/2009 và Thông tư số 28/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo); giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, giúp trẻ phát triển một cách toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi.

- Đổi mới phương pháp dạy học theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thực hiện lồng ghép tích hợp các nội dung chuyên đề đã và đang triển khai như: giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, giáo dục bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giáo dục an toàn giao thông cho trẻ.

- Nâng cao tỷ lệ huy động trẻ mầm non trong địa bàn đến trường theo lộ trình quy hoạch phát triển giáo dục mầm non của huyện và của tỉnh. Đối với trẻ: huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt 30% trở lên, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%; Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Duy trì và tiếp tục thực hiện tốt công tác tổ chức bán trú cho học sinh với nhiều hình thức (nấu ăn tập trung, phụ huynh mang cơm); đảm bảo 100% học sinh đến trường được ăn, ngủ trưa tại lớp học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ mầm non. Thực hiện tốt mục tiêu phổ cập giáo dục xóa mù, phổ cập giáo dục mầm non đúng độ tuổi cho trẻ trong địa bàn.

3.2. Giải pháp

Đảm bảo tối đa về cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ giáo viên chăm sóc giáo dục trẻ. Cụ thể:

- Đảm bảo đủ phòng ăn phòng ngủ cho trẻ, các phòng chức năng và các công trình phụ trợ. Trang đầy đủ đồ dùng, đồ chơi thiết bị dạy học trong trường mầm non theo quy định. Trang trí lớp học theo độ mở, tiếp tục thực hiện đúng chuyên đề “Lấy trẻ làm trung tâm”. Tiếp tục tích hợp giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng vào công tác chăm sóc, giáo dục trẻ...

- Sắp xếp và bố trí đủ số lượng giáo viên, đảm bảo cơ cấu giáo viên trên lớp. Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí cán bộ giáo viên hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên phù hợp với yêu cầu.

- Thường xuyên kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên trong trường. Đổi mới quản lý cách chăm sóc giáo dục trẻ, thúc đẩy đội ngũ giáo viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ; chủ động tìm tòi, áp dụng các phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ hiện đại vào bài giảng của mình từ đó mà nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển tối đa những phẩm chất và năng lực cá nhân ở từng trẻ, tôn trọng và chú ý giáo dục cá biệt phù hợp với trẻ.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đổi mới phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ đánh giá trẻ theo Chương trình Giáo dục mầm non hiện hành. Tổ chức các hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ. Chú trọng tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm, cho trẻ giữ gìn vệ sinh trong, ngoài lớp cùng cô, chăm sóc cây xanh và vườn hoa, thăm nghĩa trang liệt sĩ, tìm hiểu về di tích lịch sử địa phương...

- Bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền với các bậc cha mẹ trẻ và cộng đồng về công tác giáo dục trẻ.

3.3. Người thực hiện

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Công đoàn trường, các tổ chuyên môn, giáo viên và nhân viên trong nhà trường.

4. Xây dựng cơ sở vật chất

4.1. Nhiệm vụ

- Xây dựng nhà trường có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Ứng dụng công nghệ thông tin trong chăm sóc, công tác quản lý nhà trường. Đảm bảo cơ sở vật chất của nhà trường (về diện tích đất, các phòng học, các phòng chức năng, các công trình phụ trợ) đạt mức độ 2 về công tác tự đánh giá chất lượng trường mầm non và đạt mức độ 1 trường đạt chuẩn quốc gia.

- Mở rộng diện tích đất cho các điểm lớp đặc biệt là điểm trung tâm trường; xây dựng các phòng chức năng (phòng làm việc của Ban giám hiệu, phòng hội họp...; cải tạo các lớp học đã xuống cấp và bếp ăn, nhà kho đảm bảo theo đúng yêu cầu, thiết kế cho trường mầm non; cải tạo khuôn viên sân chơi, vườn hoa cây cảnh.

4.2. Giải pháp

- Hàng năm nhà trường có kế hoạch xây dựng và cải tạo cơ sở vật chất với những giải pháp thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và địa phương. Xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế quản lý và sử dụng tài sản trong nhà trường.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư kinh phí xây dựng và tu sửa cơ sở vật chất cho nhà trường đảm bảo đủ số phòng học và các phòng chức năng; các công trình phụ trợ đảm bảo cho công tác quản lý, công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ được thuận lợi và hiệu quả.

- Tiếp tục bổ sung trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi cho các nhóm lớp từ nguồn kinh phí giao quyền tự chủ và nguồn học phí; Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị phục vụ nuôi và dạy. Phát động phong trào sưu tầm, làm đồ cùng, đồ chơi tạo từ nguyên vật liệu thải bỏ trong đội ngũ giáo viên. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm chăm lo, hỗ trợ vật liệu tái sử dụng để làm đồ chơi, đồ dùng học tập cho trẻ hoạt động, tạo cảnh quan môi trường xanh-sạch- đẹp trong trường mầm non.

- Nhà trường chủ động trong việc sử dụng trang thiết bị các phương tiện dạy học, hiệu quả, tránh lãng phí và sử dụng không đúng mục đích. Hàng năm có kế hoạch duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất chống xuống cấp. Giữ gìn và bảo quản cơ sở vật chất hiện có, thường xuyên tu bổ, vệ sinh trường lớp, xây dựng cảnh quan trường, lớp xanh- sạch- đẹp, tạo môi trường giáo dục thân thiện trong trường mầm non; đảm bảo cơ sở vật chất tối thiểu theo yêu cầu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia; bổ sung đồ chơi ngoài trời, xây dựng khu vui chơi khám phá trải nghiệm ...đảm bảo môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

4.3. Người thực hiện

Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, cán bộ giáo viên và nhân viên.

5. Kế hoạch – Tài chính

5.1. Nhiệm vụ

- Xây dựng kế hoạch quản lý các nguồn tài chính hàng năm của nhà trường (từ ngân sách Nhà nước cấp, nguồn thu từ học phí của học sinh và các nguồn thu khác) đảm bảo cơ chế tự chủ về tài chính, minh bạch và công khai các nguồn thu.

- Thực hiện thu, chi đúng nguyên tắc tài chính. Kế toán tham mưu với lãnh đạo về việc thu - chi và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong đơn vị. Bảo quản hồ sơ tài chính theo đúng quy định của pháp luật. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu chi các nguồn; công khai tài chính đúng quy định.

5.2. Giải pháp

- Sử dụng hiệu quả các nguồn tài chính từ ngân sách nhà nước, thu học phí và các khoản thu từ nguồn xã hội hóa giáo dục của các tổ chức và cá nhân, nguồn thu từ sự đóng góp, ủng hộ của phụ huynh học sinh. Tranh thủ sự đầu tư, ủng hộ của các doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội trong việc huy động nguồn lực tài chính để đầu tư cơ sở vật chất, cải tạo môi trường làm việc, vui chơi và học tập của cô trò trong nhà trường.

- Thực hiện huy động các khoản thu chi ngoài ngân sách Nhà nước theo đúng văn bản chỉ đạo của các cấp, không gây áp lực cho phụ huynh học sinh, không tạo dư luận xấu trong xã hội.

- Tuyên truyền, vận động phụ huynh thường xuyên phối hợp hỗ trợ nhà trường trong mọi hoạt động. Bàn bạc thống nhất và theo dõi thu chi các khoản thu hộ, chi hộ của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu-chi, chủ động trong quản lý kế hoạch tài chính. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ về tài chính, hoạch toán minh bạch các nguồn thu, chi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính.

- Thực hiện nghiêm yết, công khai kịp thời các nội dung thu chi theo quy định.

5.3. Người thực hiện

Kế toán, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng

3. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu

6.1. Nhiệm vụ

Thực hiện tốt việc quản lý và khai thác trang Websise của nhà trường, cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục thông qua các hội nghị, hội thảo.

6.2. Giải pháp

- Thành lập Ban Công nghệ thông tin của nhà trường; phân công nhiệm vụ và các mảng công tác cho các thành viên; thu thập thông tin, hình ảnh, viết bài; xử lý nội dung và kỹ thuật trước khi đăng tải thông tin lên trang Websise.

- Chỉ đạo giáo viên tăng cường học hỏi, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ; khuyến khích giáo viên tích cực tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng, của ngành và tham gia viết bài trong các sự kiện và lễ hội của nhà trường.

- Tổ chức tốt các ngày lễ hội trong các năm học, tham gia tích cực các hội thi, hội giảng của cô và trẻ trong nhà trường cũng như của các cấp.

- Xây dựng thương hiệu và sự tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm đối với từng cán bộ, giáo viên viên chức. Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

- Làm tốt công tác tự đánh giá của nhà trường, thực hiện đầy đủ theo quy trình và tự đánh giá đúng 5 tiêu chuẩn, 25 tiêu chí, 75 chỉ báo theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non.

- Việc tự đánh giá chất lượng trường học thể hiện tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong toàn bộ hoạt động giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6.1. Người thực hiện

Hiệu trưởng, Ban công nghệ thông tin của nhà trường.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025 được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, người lao động nhà trường, cơ quan chủ quản, đăng tải thông tin lên trang Websise của trường. Hội cha mẹ học sinh và các tổ chức cá nhân liên quan đến nhà trường.

- Báo cáo với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương.

2. Tổ chức thực hiện

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường

- Báo cáo với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

3.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2019 – 2022

a) Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, GV

- Trên chuẩn: CBQL: 100%; GV: 75 % (3 GV hoàn thành khóa học nâng cao trình độ chuyên môn ĐH). Tạo điều kiện cho giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ

- 100 % GV đạt chuẩn nghề nghiệp GV mầm non. Trong đó: khá 45%

- 100 % CBQL đánh giá chuẩn từ khá trở lên.

- 81 % trở lên GV dạy giỏi cấp trường và 25% trở lên GV đạt GV dạy giỏi cấp huyện

- CB, GV, NV và học sinh tham gia 100% các phong trào do các cấp tổ chức

- 100% CB, GV, NV thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động: ATGT, ANTT, PCCN, VSATTP, VSMT, Trường học thân thiện, học sinh tích cực, Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

* Chi bộ Đảng+ đoàn thể

- Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2019 - 2021

- Phân đấu kết nạp 01 Đảng viên/ năm

b) Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

* Công tác tuyển sinh và huy động trẻ 0-5 tuổi

- Tuyển sinh đạt tỷ lệ duyệt biên chế cho năm học

- Huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMNTNT. Trẻ nhà trẻ (24-36T) đạt 31,8; trẻ MG 3-5 tuổi đạt 97,6% trở lên.

*** Chất lượng chăm sóc – nuôi dưỡng**

- 100% GV và HS thực hiện CTGDMN học 2 buổi/ngày

Bé sạch đạt: 95 %.

Bé chăm đạt: 97%.

Bé ngoan đạt: 97 %.

Sức khỏe bình thường: 95 %

SDD thể nhẹ cân và thấp còi dưới 5%.

91- 97% trẻ phát triển toàn diện.

- 100% được đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo thông tư liên tịch số 13/2016-TTLT-BYT-BGDĐT.

- 100% GV thực hiện tốt việc đánh giá trẻ theo bộ công cụ quy định.

c) Cơ sở vật chất

- Sửa chữa đường điện, đường thoát nước, ống thoát nước các lớp, trường.

- Sửa chữa đồ dùng và bàn ghế,

- Mua sắm bổ sung trang thiết bị theo thông tư 02 / BGD-ĐT

d) Công tác XHHGD

- Huy động phụ huynh ủng hộ kinh phí để tổ chức các ngày lễ hội trong năm của trẻ, bổ sung thêm đồ chơi, đồ dùng phục vụ bán trú (cha mẹ mang cơm)

đ) Công tác Thi đua

- Chính quyền: Tập thể lao động xuất sắc.

- Chi bộ: Trong sạch vững mạnh; 100 % ĐV hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Công đoàn: Vững mạnh xuất sắc.

- 100% CB, GV, NV đánh giá phân loại công chức, viên chức HTTNV trở lên

- 100 % CB, GV, NV đạt LĐTĐ; CSTĐCS: 3; LĐTĐXS: 4

3.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2022 – 2025

Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và Phòng GD&ĐT Mai Sơn nhằm thực hiện đúng lộ trình đề nghị UBND tỉnh công nhận lại danh hiệu trường Mầm non Tà Hộc chuẩn Quốc gia mức 1

- Triển khai kế hoạch chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, báo cáo lên các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo;

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung cho kế hoạch;

a) Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, GV

- Trên chuẩn: CBQL: 100%; GV: 100 %;
- Trình độ lý luận chính trị: 01 Đảng viên đi học trung cấp.
- 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp GV mầm non. Trong đó: khá 87%
- 100% CBQL đánh giá chuẩn từ khá trở lên
- 100 % GV dạy giỏi cấp trường và 45% trở lên GV đạt GV dạy giỏi cấp huyện
- CB, GV, NV và học sinh tham gia 100% các phong trào do các cấp tổ chức
- 100% CB, GV, NV thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động: ATGT, ANTT, PCCN, VSATTP, VSMT, Trường học thân thiện, học sinh tích cực, Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

*** Chi bộ Đảng+ đoàn thể**

- Phân đấu kết nạp 01 Đảng viên/ năm

b) Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

*** Công tác tuyển sinh và huy động trẻ 0-5 tuổi**

- Tuyển sinh đạt tỷ lệ duyệt biên chế cho năm học
- Huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMNTNT. Trẻ nhà trẻ (24-36 tháng) đạt 42% trở lên. Trẻ mẫu giáo từ 3-5 tuổi đạt từ 100%

*** Chất lượng chăm sóc – nuôi dưỡng**

- 100% GV và HS thực hiện CTGDMN học 2 buổi/ngày

Bé sạch đạt: 96 %.

Bé chăm đạt: 98%.

Bé ngoan đạt: 98 %.

Sức khỏe bình thường: 95 %

SDD thể nhẹ cân và thấp còi dưới 5%.

92- 98% trẻ phát triển toàn diện.

- 100% được đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo thông tư liên tịch số 13/2016 –TTLT - BYT- BGDĐT

- 100% GV thực hiện tốt việc đánh giá trẻ theo bộ công cụ quy định.

c) Cơ sở vật chất

- 9/9 điểm trường đều có sân chơi được lát gạch hoặc đổ bê tông và hàng rào
- Bổ sung đồ chơi ngoài trời, tủ đựng tài liệu
- Sửa chữa đường đường điện, quạt, ống thoát nước

- Có đủ đồ dung, đồ chơi theo quy định cho các lớp

d) Công tác XHHGD

- Huy động phụ huynh ủng hộ kinh phí để tổ chức các ngày lễ hội trong năm của trẻ, bổ sung thêm đồ chơi, đồ dùng phục vụ bán trú (cha mẹ mang cơm)

đ) Công tác Thi đua

- Chính quyền: Tập thể lao động xuất sắc. Bằng khen UBND Tỉnh
- Chi bộ: Trong sạch vững mạnh. 100% ĐV hoàn thành tốt trở lên.
- Công đoàn: Vững mạnh xuất sắc.
- 100% CB, GV, NV đánh giá phân loại công chức, viên chức HTTNV trở lên.
- 100 % CB, GV, NV đạt LĐTT; CSTĐCS: 3; LĐTTXS: 4

*** Kiểm tra và đánh giá kết quả**

Thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát, đánh giá từng học kỳ thường xuyên hằng năm và tự rút ra những gì làm được, chưa làm được, tìm hiểu nguyên nhân và đưa ra biện pháp phương hướng khắc phục. Sau kết thúc mỗi giai đoạn của đề án cần rút ra bài học kinh nghiệm và có hướng điều chỉnh bổ sung thực hiện cho hoàn thiện giai đoạn trước. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Hoàn tất các tiêu chí và các mục tiêu đề ra trong bản kế hoạch, tự kiểm định đề nghị công nhận những tiêu chí đã đạt được

Nhà trường duy trì trường chuẩn Quốc gia Mức độ 1 và hoàn tất các tiêu chí, các nội dung về kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, công nhận lại trường chuẩn quốc gia Mức độ 1 vào tháng 11/2023.

4. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường từ nay (năm học 2019-2020) đến năm 2025. Lập kế hoạch và triển khai, chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục từng năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện rà soát cơ sở vật chất lên kế hoạch dự trù, cải tạo mua sắm trang thiết, đồ dùng đồ chơi tối thiểu hàng năm theo quy định.

- Tham mưu lãnh đạo các cấp về phê duyệt chủ trương và kinh phí xây dựng cơ sở vật chất theo quy định và bổ sung biên chế đội ngũ cho nhà trường.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Thành lập Ban kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học; Hội đồng tư vấn trong nhà trường và các tổ, khối chuyên môn trong nhà trường. Phân công, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong nhà

trường cùng tham gia thực hiện, giám sát, đánh giá quá trình thực hiện các hoạt động trong nhà trường đảm bảo tiến độ theo lộ trình.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của phó hiệu trưởng khi được Hiệu trưởng phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn.

- Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch nhiệm vụ được giao theo từng học kỳ, năm học.

6. Đối với các Tổ trưởng

6.1. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ. Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

- Phối hợp với Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn trong việc triển khai các giải pháp đổi mới, cụ thể hóa việc ứng dụng các phương pháp dạy học tiên tiến, nâng cao chất lượng dạy học của nhà trường.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu đổi mới về giáo dục của xã hội.

- tham mưu với công đoàn nhà trường và Ban giám hiệu tổ chức triển khai nhiệm vụ giáo dục hàng năm đạt kết quả năm sau cao hơn năm trước.

6.2. Tổ trưởng tổ văn phòng

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ, sổ sách của nhà trường.

- Thực hiện thu, chi đúng nguyên tắc tài chính trong nhà trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu, chi nguồn tài chính trong và ngoài ngân sách; tham mưu mua sắm bổ sung đồ dùng, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong nhà trường.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, LĐHĐ

- Căn cứ kế hoạch chiến lược và kế hoạch từng năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân phù hợp với nhiệm vụ từng năm học.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

- Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch có hiệu quả.

8. Đối với các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của từng tổ chức xây dựng kế hoạch, chương trình hành động sát với yêu cầu nhiệm vụ để thực hiện có hiệu Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường hàng năm.

VII. KẾT LUẬN-KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

- Để thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trong giai đoạn 2019-2025, trước hết nhà trường phải tập trung xây dựng được khối đoàn kết nội bộ. Đây là một trong những vấn đề cực kỳ quan trọng quyết định đến sự thành công của trường do vậy phải xây dựng và triển khai kế hoạch một cách khoa học; thường xuyên kiểm tra, giám sát và điều chỉnh kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2019-2025 là tâm huyết và trí tuệ của tập thể nhà trường nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng phát triển, tạo niềm tin cho phụ huynh, nhân dân toàn xã hội. Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019-2025 là văn bản định hướng cho sự phát triển toàn diện của nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và mỗi cá nhân nghiên cứu để điều chỉnh kế hoạch của mình cho phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

2. Đề xuất

1. Đối với UBND huyện Mai Sơn

- Hỗ trợ về cơ chế chính sách tài chính để xây dựng cơ sở hạ tầng cho nhà trường để nhà trường thực hiện các mục tiêu chiến lược đề ra.

- Hàng năm kịp thời bổ sung cho nhà trường số biên chế đội ngũ nhà giáo được giao hiện còn thiếu theo quy định.

2. Đối với Phòng GD&ĐT huyện

- Phê duyệt Kế hoạch chiến lược và hỗ trợ cho trường trong thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch các hoạt động hoạt động nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển.

- Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

3. Đối với UBND xã Tà Hộc

Thường xuyên quan tâm, hỗ trợ việc tuyên truyền trong cộng đồng phối hợp trong công tác huy động trẻ đến trường, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi và công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

Nhà trường mong nhận được sự quan tâm hơn nữa của Đảng ủy, chính quyền xã Tà Hộc, Phòng GD&ĐT và các phòng ban có liên quan đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở vật chất cho trường. Các bậc cha mẹ học sinh quan tâm,

tạo điều kiện tốt nhất cho các cháu và phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. Để nhà trường giữ vững danh hiệu trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

Trên đây là Chiến lược phát triển giai đoạn 2019 - 2025 của Trường Mầm non Tà Hộc. Nhà trường rất mong nhận được sự quan tâm giúp đỡ của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và của lãnh đạo các cấp để nhà trường thực hiện đúng kế hoạch theo lộ trình và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Đảng ủy - UBND xã (b/c);
- Lưu NT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Nụ
Trần Thị Nụ

DUYỆT PHÒNG GD VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỞNG PHÒNG


Phạm Văn Khánh

Phạm Văn Khánh

DUYỆT UBND XÃ TÀ HỘC
CHỦ TỊCH


Đậu Văn Chánh

Đậu Văn Chánh